

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25/11/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Dũng.

Bà Trần Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hà là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 185/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXX-ST ngày 28 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H - Sinh năm 1980. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Z, xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Cao Viết B - Sinh năm 1980 (Vắng mặt lần thứ hai)

Nơi ĐKNKTT: Thôn Z, xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Phân trại số X, trại giam số S, huyện YĐ - Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/8/2019, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Bùi Thị H trình bày: Chị và anh Cao Viết B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/6/2004 tại UBND xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 3 năm, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh B không tu trí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, đã nhiều lần anh B đánh đập, chửi bới xúc phạm danh dự nhân phẩm của chị. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất là từ tháng 8/2014 anh

B đã gây thương tích cho chị, khi chính quyền địa phương đến can ngăn giải quyết, thì anh B đã gây thương tích cho ông trưởng thôn Bùi Văn D và kể từ thời gian đó đến nay chị và anh B đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cao Viết B theo quy định của pháp luật.

Về con cái: Chị và anh Cao Viết B có 02 con chung là cháu Cao Thị T - Sinh ngày 01/5/2005 và Cao Viết N - Sinh ngày 03/01/2010, kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay chị là người trực tiếp nuôi con, chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cả hai con cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và chị tự nguyện không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay anh Cao Viết B đang chấp hành án phạt tù tại giam số S Bộ Công an, không thể tham gia giải quyết tại Tòa án, chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt anh Cao Viết B theo quy định pháp luật.

Anh Cao Viết B có mặt theo địa chỉ ghi trong đơn khởi kiện, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, quyết định phân công Thẩm phán giải quyết vụ án và các văn bản tố tụng khác cho anh Cao Viết B và giải thích về quyền nghĩa vụ của bị đơn trong vụ án, nhưng anh B từ chối nhận văn bản tố tụng của Tòa án, nên Tòa án đã phải phối hợp với Trại giam số S Bộ Công an lập biên bản không tổng đạt được văn bản tố tụng của Tòa án và giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn thực hiện việc tuân theo pháp luật phù hợp với quy định của pháp luật, việc bị đơn từ chối nhận văn bản tố tụng của Tòa án và không trình bày ý kiến của mình về việc chị H khởi kiện ly hôn là bị đơn tự bỏ đi quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xử cho chị H được ly hôn anh B, giao cháu T và cháu N cho chị H nuôi dưỡng chăm sóc, chấp nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị H về việc không yêu cầu anh Cao Viết B cấp dưỡng nuôi con chung và buộc chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày chị Bùi Thị H và bản sao trích lục kết hôn giữa anh Cao Viết B và chị Bùi Thị H, đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh B là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyện vọng ly hôn của chị H thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh B từ chối nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và không trình bày ý kiến về việc chị H khởi kiện ly hôn. Mặt khác hai người đã sống ly thân từ tháng 8/2014 đến nay, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị H.

[2]. Về con chung: Căn cứ lời trình bày của chị Bùi Thị H và giấy khai sinh của cháu T và cháu N đủ cơ sở xác định chị H và anh B có hai con chung là Cao Thị T - Sinh ngày 01/5/2005 và Cao Viết N - Sinh ngày 03/01/2010. Xét đề nghị xin được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Bùi Thị H thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Cao Viết B không trình bày ý kiến về việc giao nuôi con, nên không có căn cứ giao con cho anh B chăm sóc nuôi dưỡng. Mặt khác kể từ khi vợ chồng sống ly thân chị H là người chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con và hiện nay anh B đang phải chấp hành án phạt tù, đề nghị của chị H phù hợp với nguyện vọng của cháu T và cháu N, nên chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp

[3]. Về tài sản: Chị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh B không có ý kiến gì, nên về phần tài sản Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về trình tự thủ tục giải quyết vắng mặt anh Cao Viết B Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong đơn khởi kiện chị H ghi đầy đủ và đúng địa chỉ của người bị kiện là anh Cao Viết B, việc anh B từ chối nhận văn bản tố tụng của Tòa án và không trình bày ý kiến về việc chị H khởi kiện ly hôn là thuộc trường hợp bị đơn từ chối khai báo, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ - HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao, Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227 và khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Bùi Thị H.

* Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H được ly hôn anh Cao Viết B.

* Về con chung: Giao cháu Cao Thị T - Sinh ngày 01/5/2005 và Cao Viết N - Sinh ngày 03/01/2010 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị H về việc không yêu cầu anh Cao Viết B cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Cao Viết B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

* Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2018/0006742 ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Chấp nhận chị Bùi Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Cao Viết B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọc Liên, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

[4]. Về án phí: Chị Đỗ Thị Yên phải chịu án phí ly hôn theo quy định của *Nơi nhận*:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọc Liên, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- Lu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Vinh

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

